

CHƯƠNG 3. SỰ PHÂN HOÁ

BÀI 9. VÙNG TRUNG DU VÀ MIỀN NÚI BẮC BỘ

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

- Xác định được trên bản đồ vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ của vùng.
- Trình bày được đặc điểm phân hoá thiên nhiên giữa Đông Bắc và Tây Bắc; các thế mạnh để phát triển công nghiệp, lâm – nông – thủy sản, du lịch.
- Nhận xét được đặc điểm nổi bật về thành phần dân tộc, phân bố dân cư và chất lượng cuộc sống dân cư.
- Trình bày được sự phát triển và phân bố một trong các ngành kinh tế của vùng.

2. Năng lực

- Năng lực chung: Giao tiếp và hợp tác, năng lực ngôn ngữ, giải quyết vấn đề và sáng tạo, tự chủ và tự học.
- Năng lực địa lí: Năng lực nhận thức khoa học Địa lí, tìm hiểu và sử dụng công cụ địa lí, vận dụng kiến thức và kĩ năng địa lí đã học.

3. Phẩm chất

- Yêu nước, chăm chỉ và trung thực.
- Trách nhiệm: Tích cực chủ động trong các hoạt động học.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Chuẩn bị của GV

- Chuẩn bị giấy A0, bút viết bảng nhóm.
- Một số hình ảnh về địa hình, sông ngòi, du lịch của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.
- Bản đồ tự nhiên vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.
- Bản đồ kinh tế vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.
- Máy tính, máy chiếu.

2. Chuẩn bị của HS

- SGK Lịch sử và Địa lí 9 – bộ sách Chân trời sáng tạo, tập ghi bài.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động 1: Mở đầu

a) Mục tiêu

Tạo sự phân khởi trước khi bước vào bài học mới.

b) Tổ chức thực hiện

– Bước 1: GV tổ chức trò chơi cho HS, GV nêu luật chơi:

+ Tên trò chơi “Ai nhanh hơn” nhằm ghép nối tên các địa danh ứng với các tỉnh, thành phố.

Tỉnh
Lào Cai
Cao Bằng
Tuyên Quang
Lạng Sơn
Sơn La
Hà Giang

Địa danh
Mã Pí Lèng
Sa Pa
Mẫu Sơn
Mộc Châu
Tân Trào
Thác Bản Giốc

+ GV phát phiếu học tập hoặc chiếu trên màn hình, HS ghép nối thông tin.

– Bước 2: HS trả lời trên phiếu học tập hoặc bảng nhóm.

– Bước 3: HS chia sẻ thông tin hiểu biết với các câu hỏi mở rộng của GV hoặc GV giới thiệu thêm vài thông tin nổi bật có liên quan đến sản phẩm.

– Bước 4: GV nhận xét phần chia sẻ, giới thiệu cho HS về các mục tiêu bài học, tức là những yêu cầu cần đạt được nêu trong mục: **“Học xong bài học này, em sẽ:”**. GV dẫn dắt vào bài học.

2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới

2.1. Tìm hiểu về vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ

a) Mục tiêu

Xác định được trên bản đồ vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

b) Tổ chức thực hiện

– Bước 1: GV phát bản đồ trống 7 vùng kinh tế, yêu cầu HS:

+ Tô màu vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

+ Ghi tên các tỉnh ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

+ Mô tả vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

+ Hoàn thành thông tin khái quát để hoàn thiện phiếu học tập.

– Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ trả lời cá nhân trên phiếu học tập (phụ lục 1). GV quan sát, hướng dẫn, giúp đỡ. Sau khi hoàn tất, HS đối chiếu sản phẩm với bạn bên cạnh và tự chấm điểm.

– Bước 3: GV gọi ngẫu nhiên HS lên bảng xác định trên bản đồ và trình bày thông tin, các HS khác bổ sung. GV có thể biến thành trò chơi hỏi, đáp nhỏ về nội dung kiến thức liên quan.

– Bước 4: GV nhận xét phân làm việc của HS, đưa ra thông tin đánh giá, chuẩn kiến thức.

2.2. Tìm hiểu về đặc điểm điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên

a) Mục tiêu

Trình bày được đặc điểm phân hoá thiên nhiên giữa Đông Bắc và Tây Bắc; các thế mạnh để phát triển công nghiệp, lâm – nông – thủy sản, du lịch.

b) Tổ chức thực hiện

– Bước 1: GV chia lớp thành các cặp đôi. Yêu cầu các cặp đôi HS thảo luận giải quyết các câu hỏi trong SGK bằng kỹ thuật “think – pair – share”. GV giao nhiệm vụ cho HS:

+ Dựa vào hình 9.1 và thông tin trong bài, hãy trình bày đặc điểm phân hoá thiên nhiên giữa Đông Bắc và Tây Bắc.

+ Hãy xác định các thế mạnh để phát triển công nghiệp; lâm nghiệp, nông nghiệp và thủy sản; du lịch của vùng.

– Bước 2: Các cặp đôi thảo luận, chia sẻ ý tưởng và thống nhất.

– Bước 3: Các cặp đôi lại tiếp tục chia sẻ với nhóm đôi gần mình nhất.

– Bước 4: GV gọi 2 – 4 cặp đôi lên trình bày, các cặp đôi khác nhận xét, bổ sung. GV chốt các nội dung, tuyên dương những cặp đôi HS hoạt động tích cực và có những ý kiến hay.

2.3. Tìm hiểu về đặc điểm dân cư và chất lượng cuộc sống

a) Mục tiêu

Nhận xét được đặc điểm nổi bật về thành phần dân tộc, phân bố dân cư và chất lượng cuộc sống dân cư.

b) Tổ chức thực hiện

– Bước 1: GV sử dụng các cặp đôi được chia ở hoạt động 2.2, giao nhiệm vụ cho HS.

Dựa vào bảng 9.1 và thông tin trong bài, hãy:

+ Cho biết đặc điểm nổi bật về phân bố dân cư, thành phần dân tộc vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

+ Nhận xét chất lượng cuộc sống dân cư vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

– Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ. GV quan sát, hướng dẫn, giúp đỡ (nếu cần).

– Bước 3: GV gọi các cặp đôi trình bày trước lớp, các cặp đôi khác nhận xét, bổ sung.

– Bước 4: GV chuẩn xác kiến thức, nhận xét, kiểm tra mức độ hoàn thành nhiệm vụ qua phiếu thảo luận. Đánh giá thái độ, tinh thần làm việc của HS.

2.4. Tìm hiểu về sự phát triển và phân bố các ngành kinh tế

a) Mục tiêu

Trình bày được sự phát triển và phân bố một trong các ngành kinh tế của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

b) Tổ chức thực hiện

– Bước 1: GV chia lớp thành các nhóm nhỏ, mỗi nhóm khoảng 4 – 6 HS tùy vào số lượng của lớp, GV phát cho mỗi nhóm một tờ giấy A0. Phân công mỗi nhóm thực hiện tương ứng với các nhiệm vụ học tập thông qua phiếu ghi nội dung thảo luận bằng kỹ thuật “khăn trải bàn”. Các nhóm trao đổi thảo luận trong thời gian 10 phút.



+ Nhiệm vụ 1: *Tìm hiểu về sự phát triển và phân bố nông nghiệp, lâm nghiệp của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.*

+ Nhiệm vụ 2: *Tìm hiểu về tình hình phát triển, phân bố công nghiệp ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.*

+ Nhiệm vụ 3: *Tìm hiểu về các ngành dịch vụ nổi bật của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.*

– Bước 2: HS thảo luận và hoàn thành phiếu ghi nội dung.

+ Giai đoạn 1: HS làm việc độc lập, ghi lại phần trình bày của mình vào phần cạnh của tờ A0 trước mặt mình.

+ Giai đoạn 2: HS thảo luận nhóm, tìm ra ý tưởng chung và viết vào phần chính giữa tờ A0.

– Bước 3: GV mời đại diện nhóm HS trình bày kết quả thảo luận.

– Bước 4: GV kiểm tra mức độ hoàn thành nhiệm vụ và chất lượng bài tập qua phiếu học tập của nhóm, chuẩn kiến thức (phụ lục 2).

3. Hoạt động 3: Luyện tập

a) Mục tiêu

Vận dụng kiến thức đã học, tóm tắt đặc điểm phân hoá thiên nhiên giữa Đông Bắc và Tây Bắc ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ. Lấy ví dụ chứng minh ngành du lịch là thế mạnh của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

b) Tổ chức thực hiện

– Bước 1: GV chia lớp thành các nhóm (mỗi nhóm khoảng 4 – 6 HS) và yêu cầu HS:

+ Nhiệm vụ 1: *Vẽ sơ đồ tư duy tóm tắt đặc điểm phân hoá thiên nhiên giữa Đông Bắc và Tây Bắc ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ. Sơ đồ tư duy phải có các ý chính ở giữa, các nhánh sơ đồ có độ dày khác nhau, có từ khoá cho mỗi nhánh và sử dụng những hình ảnh minh hoạ.*

+ Nhiệm vụ 2: *Lấy ví dụ chứng minh ngành du lịch là thế mạnh của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.*

– Bước 2: Các nhóm thực hiện vẽ sơ đồ tư duy.

– Bước 3: HS trưng bày sản phẩm sơ đồ của nhóm mình lên bảng.

– Bước 4: GV nhận xét, bổ sung và đặt câu hỏi cho các nhóm (phụ lục 3).

4. Hoạt động 4: Vận dụng

a) Mục tiêu

Mở rộng thêm hiểu biết cho HS về dân tộc sinh sống ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

b) Tổ chức thực hiện

– Bước 1: GV giao nhiệm vụ: *Sưu tầm thông tin và trình bày về một dân tộc sinh sống ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.*

– Bước 2: GV giới thiệu các trang thông tin tin cậy để HS có thể tìm hiểu. HS về nhà làm bài và sưu tầm các thông tin liên quan trên internet hoặc đọc sách, báo, tài liệu tham khảo.

– Bước 3: HS trình bày trước lớp vào buổi học sau, HS khác nhận xét, bổ sung.

– Bước 4: GV nhận xét, chốt kiến thức cho HS về nội dung đoạn văn